

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày: 12 - 04 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đắc Quýnh

- Bà Nguyễn Thị Phương Nga

- Thư ký phiên tòa:

+ Bà Phạm Thị Hiên - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương

– Tại điểm cầu trung tâm.

+ Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương – Tại điểm cầu thành phần.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:

+ Ông Phùng Văn Huân - Kiểm sát viên – Tại điểm cầu trung tâm.

+ Ông Trần Đình Nghị – Kiểm sát viên – Tại điểm cầu thành phần

Ngày 12 tháng 04 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm - trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần – Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm: 1996; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: thôn H, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: phường B, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 6/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn B và bà Hà Thị C; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư; Tiền án, tiền sự: chưa.

- Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2023 đến ngày 13/01/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại trại giam công an tỉnh Hải Dương – Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Hà Thị C, sinh năm 1968; địa chỉ: thôn H, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

* *Người chứng kiến:*

+ Anh Trần Văn X, sinh năm 1984

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 11/01/2023, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner biển kiểm soát 36D1-640.02 đến khu vực đường tàu tại đường T, thành phố Hải Dương gặp và mua của người đàn ông tên T1 (*không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể*) 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua ma túy, T cầm gói ma túy trên tay điều khiển xe mô tô đến khu vực khu đô thị T1 - Q thuộc địa phận xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện N phát hiện bắt quả tang vào hồi 15 giờ 15 phút cùng ngày. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của T 01 túi nilon kích thước 4cm x 07cm, bên ngoài bọc bằng nilon màu đen, bên trong có 01 túi nilon kích thước 03 cm x 03 cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 03 viên nén hình tam giác màu hồng kích thước 01cm x 01cm x 01cm, T khai nhận là ma túy cất giấu để sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner biển kiểm soát 36D1-640.02.

Tại Kết luận giám định số 104/KL-KTHS ngày 12/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định khối lượng là 0,669 gam là ma túy, loại Ketamine; 03 viên nén hình tam giác màu hồng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định tổng khối lượng là 1,491 gam là ma túy loại MDMA. Hoàn trả 0,601 gam ma túy loại Ketamine; 1,431 gam ma túy loại MDMA; 02 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định và 01 mảnh nilon màu đen

Vật chứng thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại 01 căn cước công dân số 038096004981 mang tên Nguyễn Văn T cho bà Hà Thị C có là mẹ đẻ của T; 01 đĩa sứ màu trắng, 01 tờ giấy cuộn thành ống trụ dài khoảng 15 cm trả lại cho chị Văn Thị Thắm; 01 phong bì niêm phong số 104/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,601 gam ma túy loại Ketamin; 1,431 gam ma túy loại MDMA; 02 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định và 01 mảnh nilon màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner biển kiểm soát

36D1-640.02 hiện đang được quản lý tại kho vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện huyện N chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS-NS ngày 21/03/2023 Viện kiểm sát nhân huyện N, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Về hình phạt: Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 11/01/2023; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 1,431 gam ma túy loại MDMA, 0,601 gam ma túy loại Ketamine và 02 vỏ túi nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 104/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; Hoàn trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner 150 màu xanh ngọc biển kiểm soát 36D1-640.02 cho bà Hà Thị Có. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, VKSND huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm

tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 15 phút ngày 11/01/2023 tại khu vực rìa đường khu đô thị T1 - Q thuộc địa phận xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,669 gam ma túy loại Ketamine và 1,491 gam ma túy loại MDMA với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện N phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma túy có tính kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe của con người cũng như toàn xã hội. Hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng còn là một tệ nạn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh thế kỷ HIV – AIDS. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner biển kiểm soát 36D1-640.02 mang tên đăng ký xe là Nguyễn Văn T xác định là tài sản của bà Hà Thị Có – mẹ bị cáo T. Bà C không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bà C theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự

+ Đối với 1,431 gam ma túy loại MDMA, 0,601 gam ma túy loại Ketamine và 02 vỏ túi nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu đen; 01 vỏ phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 104/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải

Dương nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Người đàn ông tên T1 bán ma túy cho T không xác định được lý lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 22 (hai mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/01/2023

3. Về xử lý vật chứng:

- Hoàn trả 01 xe máy nhãn hiệu Honda Winner 150 màu xanh ngọc mang Biển kiểm soát 36D1-640.02 cho bà Hà Thị Có.

- Tịch thu cho tiêu hủy 1,431 gam ma túy loại MDMA, 0,601 gam ma túy loại Ketamine và 02 vỏ túi nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 104/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N*)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT - Công an huyện N;
- CQ THAHS - Công an huyện N
- Chi cục THADS huyện N;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ công an huyện N;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Diệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương Nga Trần Thị Luận

Đoàn Thị Điệp

